

Market Today: Cung giá thấp dần hạ nhiệt

24/08/2021

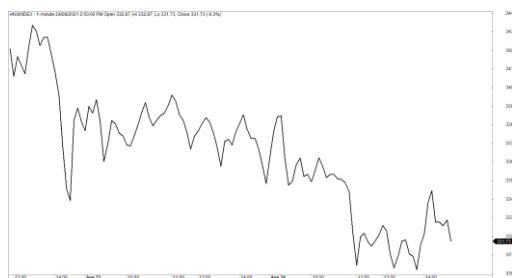
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,298.74	331.79	91.13
% ngày	-0.01%	-0.91%	-0.36%
% tuần	-5.26%	-2.53%	-2.74%
% tháng	2.37%	10.96%	8.40%
% năm	51.95%	173.03%	59.37%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	23,287	4,493	1,872
TB 1 tuần	27,832	4,900	2,121
TB 1 tháng	22,293	3,560	1,613
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,495.57	71.28	54.72
Bán	1,362.92	194.11	34.53
Giá trị ròng	132.65	-122.82	20.19
Độ rộng TT			
Mã Tăng	126	86	112
Mã Giảm	209	124	154
Không Đổi	62	156	637
Chỉ số chính			
P/E	15.92	17.22	20.52
Vốn hóa			
TT (ngàn tỷ)	4,925	445	1,255
LS Cổ tức	1.29%	2.26%	4.20%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng lại đà giảm nhờ lực cung ở nhóm vốn hoá lớn hạ nhiệt. Chỉ số VNI-Index giảm không đáng kể dừng tại 1298.74 điểm. Chỉ số HNX-Index cùng chiều giảm 0.91% neo tại 331.79 điểm; Chỉ số Upcom-Index giảm 0.36% dừng tại 91.13 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh tiếp tục sụt giảm khi đạt 26,976 tỷ đồng.

Lực cung giá thấp ở nhóm bluechips có dấu hiệu hạ nhiệt đã tạo điều kiện cho các cổ phiếu trong VN30-Index dễ dàng hồi phục. MSN, MWG, BVH, VJC tăng từ 1-2% mỗi mã, đặc biệt PDR (+4.6%) đóng cửa tại 86,000 đồng. Đáng chú ý 2 nhóm đi ngược thị trường gần đây là Chứng khoán và Phân bón có sự điều chỉnh như HCM, VND, SSI, VIX, SHS, DPM, DCM trong khi BMS tăng giá.

Khối ngoại mua ròng hơn 30 tỷ đồng toàn thị trường trong đó SSI (156 tỷ), VHM (94 tỷ), VHC (35 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, họ bán ròng mạnh tại VND (120 tỷ), MSN (69 tỷ), GMD (62 tỷ)

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể biến động trong vùng giá 1,285 – 1,300 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy cho thấy thị trường có thể sẽ không xuất hiện các nhịp giảm mạnh, nhưng rủi ro ngắn hạn tiếp tục gia tăng cho thấy chiến lược chủ đạo vẫn là giảm dần tỷ trọng cổ phiếu. Điểm tích cực là khối lượng giao dịch giảm mạnh cho thấy áp lực bán đã suy yếu khi nhiều cổ phiếu đã rơi vào trạng thái quá bán ngắn hạn.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các NĐT ngắn hạn có thể tiếp tục cơ cấu danh mục theo hướng giảm dần tỷ trọng cổ phiếu về mức 40 – 45% danh mục. Đồng thời, các NĐT ngắn hạn không nên mua mới ở giai đoạn hiện tại.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



We Create Fortune

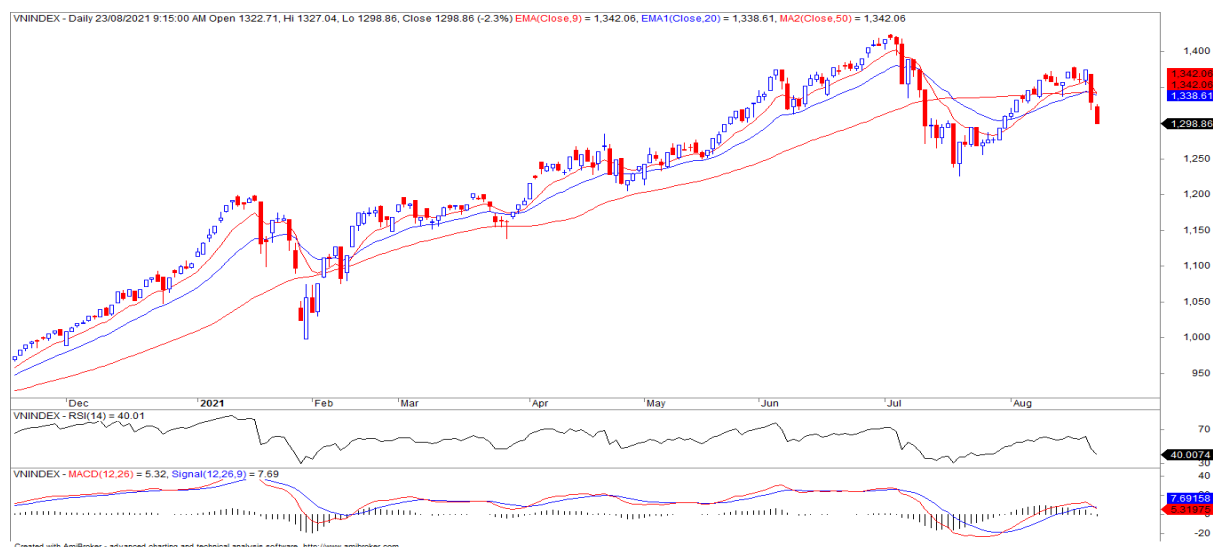
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG



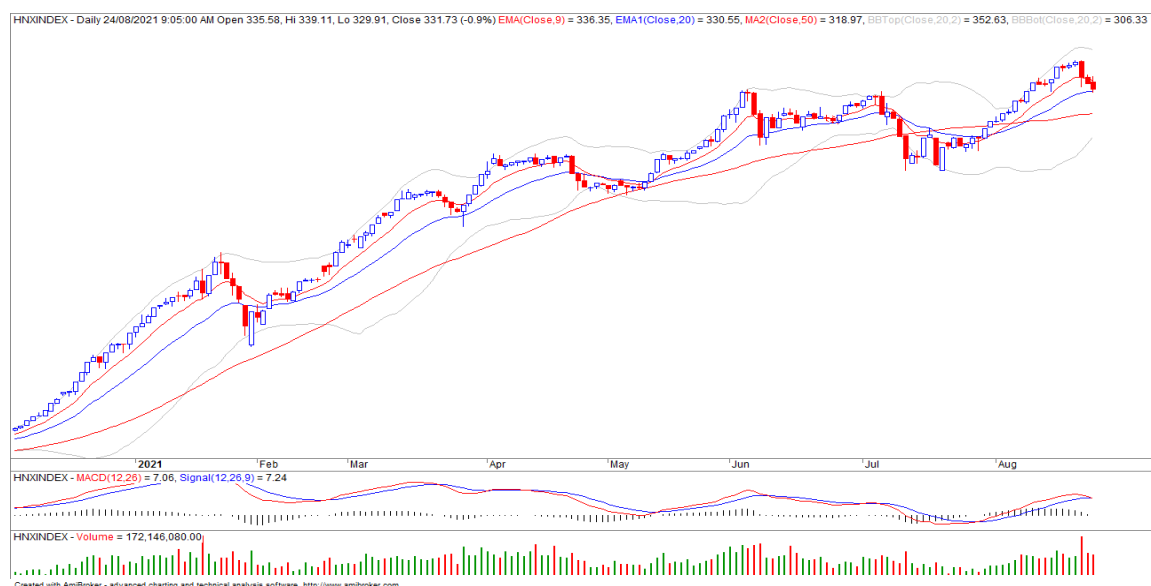


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	TRUNG TÍNH	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	TRUNG TÍNH	314	333	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	TRUNG TÍNH	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	TĂNG	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1298.74	-0.01%
VN30	1418.26	0.44%
VN Mid	1584.34	-0.72%
VN Small	1445.5	-1.45%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	331.79	-0.91%
HN30	553.07	-0.04%
VNX AllSh	1330.49	0.06%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	91.13	-0.36%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1495.57	
Bán	1362.92	
GT ròng	132.65	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	71.28	
Bán	194.11	
GT ròng	-122.82	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	54.72	
Bán	34.53	
GT ròng	20.19	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PHC	1550	7.00%
BIC	1650	6.99%
VMD	3600	6.99%
TCD	1300	6.50%
TLG	1900	4.75%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TVB	1500	6.67%
AAV	1000	5.95%
L18	1400	5.36%
CDN	1300	4.59%
DXS	1100	4.28%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VFS	1183	9.54%
TCI	1086	5.57%
SSH	3532	3.65%
BMS	782	3.55%
BOT	997	1.99%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AGM	-2100	-7.00%
JVC	-390	-6.99%
VIX	-2150	-6.98%
CTS	-2100	-6.92%
VOS	-900	-6.87%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BII	-1400	-10.00%
VGS	-3400	-9.88%
SCI	-3700	-9.87%
CSC	-7000	-9.86%
PSI	-1200	-9.60%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VCR	-2452	-8.73%
SBS	-1102	-6.72%
ORS	-1593	-5.57%
DSC	-1300	-5.44%
QTP	-900	-5.20%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	366,064	
VCB	360,874	
VHM	359,068	
HPG	212,464	
VNM	179,736	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	74,795	
SHB	52,760	
VND	22,867	
VCS	18,976	
BAB	16,418	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	165,677	
MCH	89,098	
VEA	56,818	
BSR	53,735	
GE2	33,938	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	25,860,800	26,258,829
SSI	25,497,300	15,535,100
HPG	22,095,400	26,946,281
VHM	20,728,400	10,072,057
FIT	18,434,500	11,054,586

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VND	24,852,753	11,643,468
SHB	18,962,249	17,796,786
SHS	11,293,463	7,535,647
PVS	7,224,331	12,212,126
ART	6,240,452	4,472,766

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HHV	16,141,894	4,612,911
BSR	8,758,086	15,686,892
SBS	7,397,559	4,563,937
DDV	6,058,656	3,563,357
VHG	4,620,255	1,869,148

Nguồn: Bloomberg & YSVN

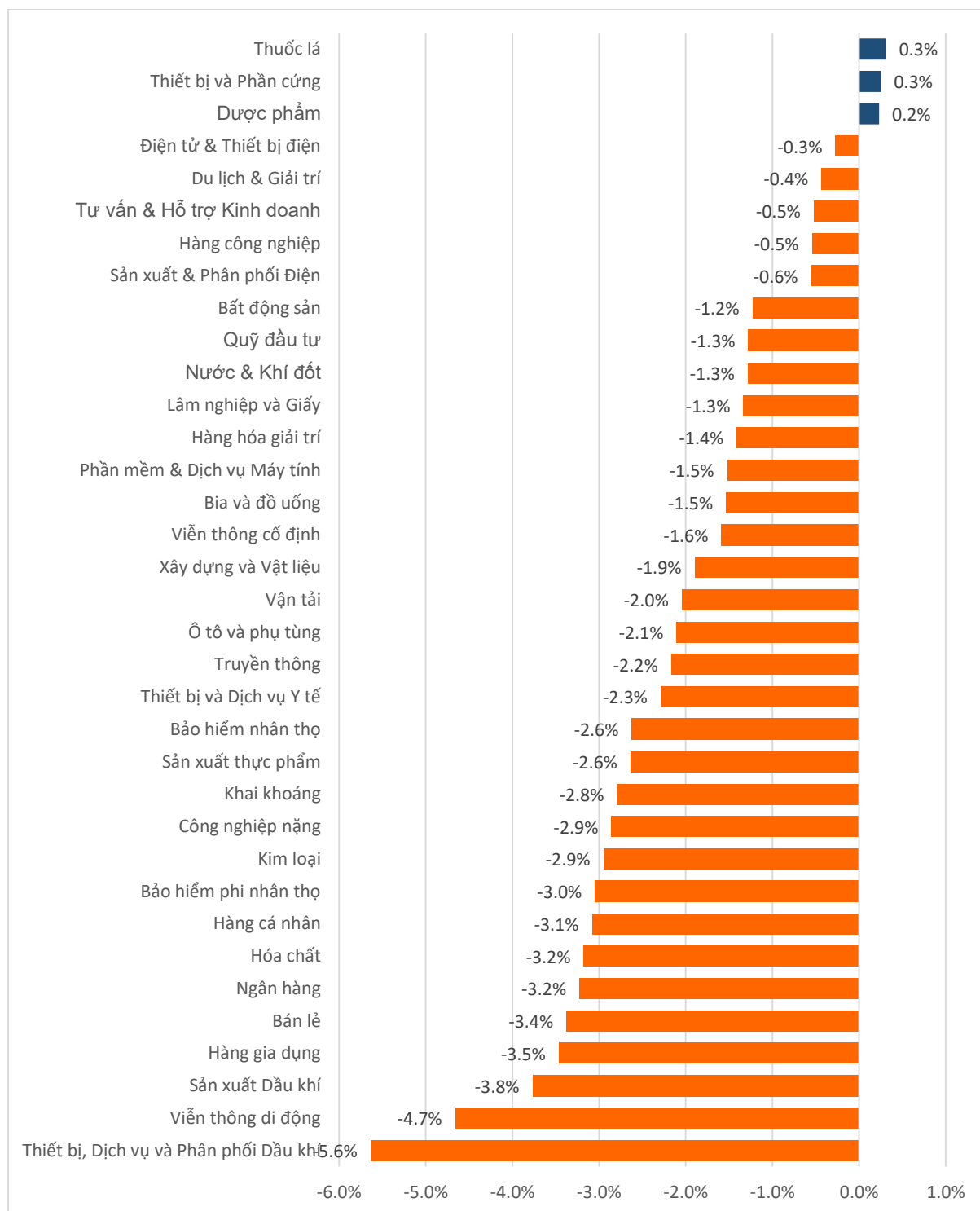
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

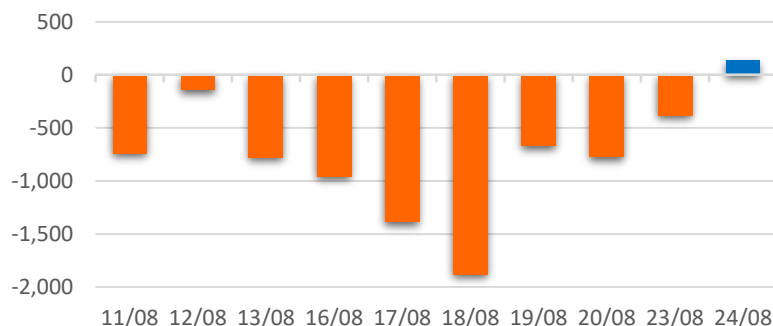


Nguồn: FiinPro – YSVN

We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

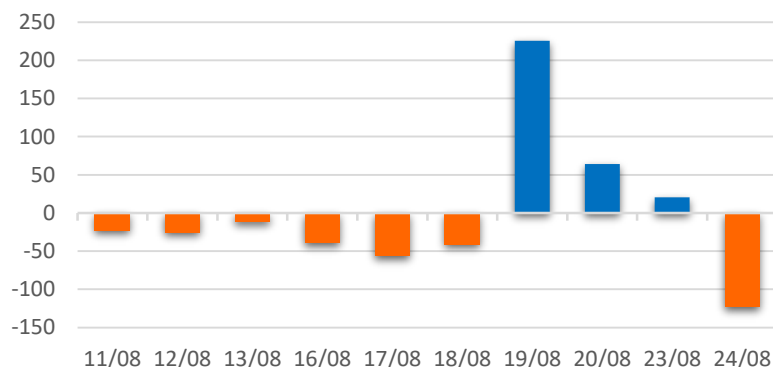
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SSI	155,647	MSN	69,342
VHM	94,347	GMD	61,998
VHC	34,792	HPG	42,871
MBB	27,288	DPM	27,784
VNM	24,171	VRE	23,961

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

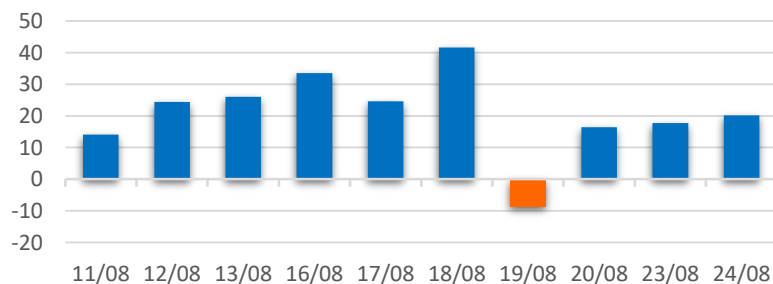
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DXS	3,638	VND	120,372
PAN	2,083	SHS	8,267
PVI	828	IVS	871
BSI	706	LHC	648
NDN	630	EID	623

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	10,922	BVB	382
ACV	4,672	ABI	234
MML	2,936	MCH	110
PAS	958	MFS	100
VEA	736	AMS	44

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



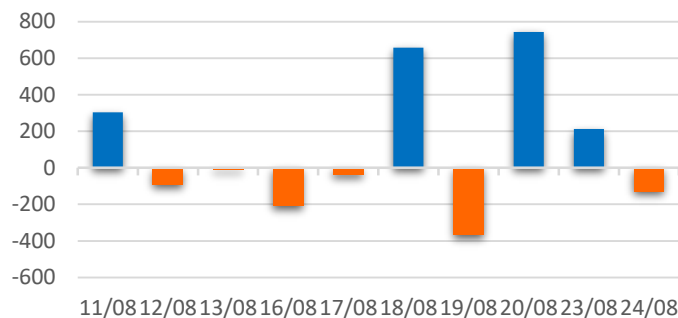
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

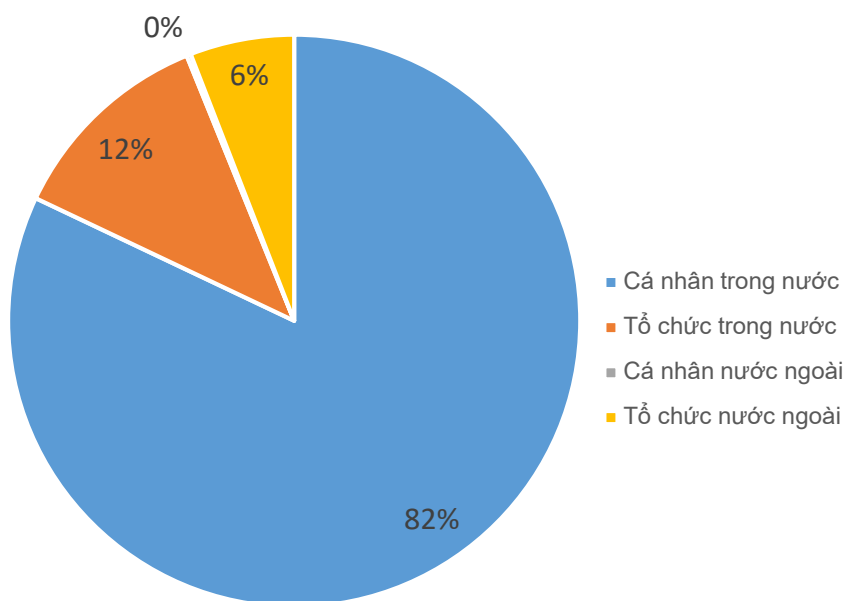
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VIC	29,493	VPB	22,678
SBT	8,155	DXG	20,734
HCM	7,310	TCB	18,238
VCI	3,562	STB	15,912
VNM	3,319	E1VFN30	12,610

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

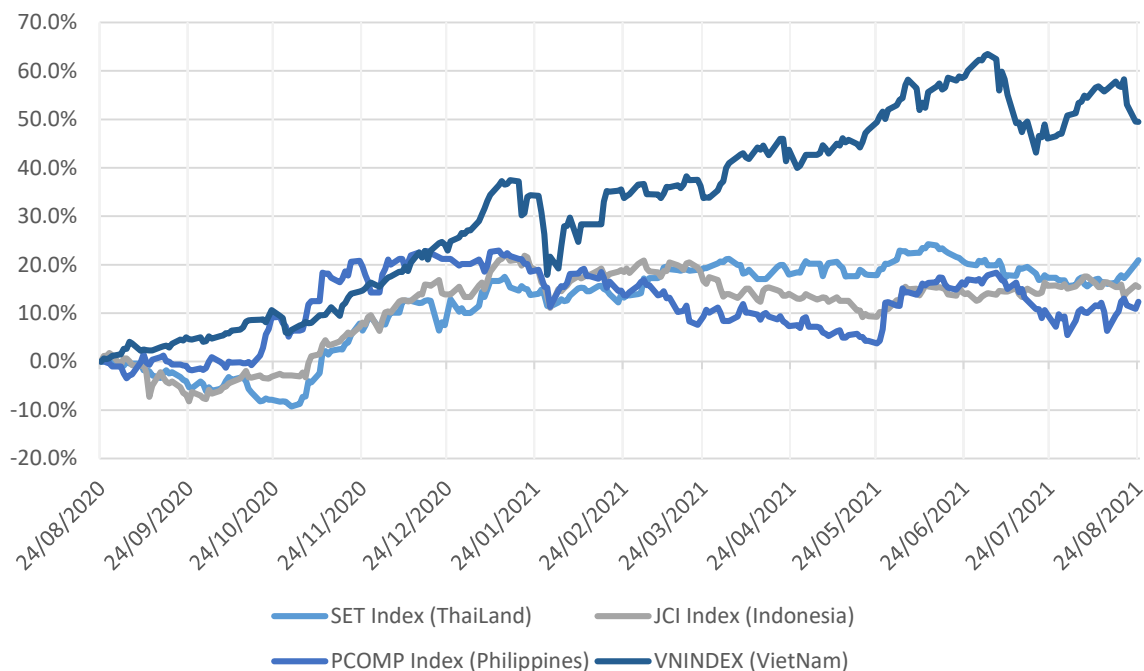


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

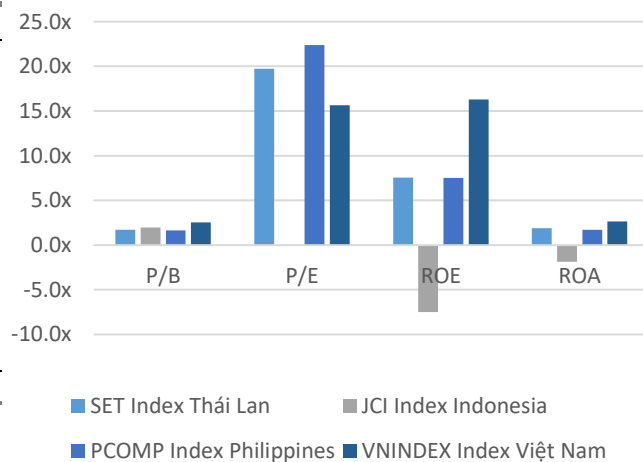
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.0x	1.6x	2.7x
P/E		19.2x	#N/A N/A	22.5x	16.6x
ROE	%	7.55	(7.68)	7.53	16.31
ROA	%	1.91	(1.89)	1.70	2.64
Vốn hóa	Tỷ USD	531.19	509.00	172.78	224.83
GTGD	Triệu USD	2.19	1.05	0.07	0.97
LS cổ tức	%	2.44	2.01	1.70	1.23

Nguồn: Bloomberg & YSVN





CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Kinh doanh Digital

+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written